

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 340/2020/HS-PT

Ngày: 10-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Bà Huỳnh Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 290/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Tùng L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Tùng L, sinh năm 1990; tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp Bình H, xã Bình Thạnh T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn B và bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Trần Thị Mỹ P, đã ly hôn tháng 4/2019 và có 01 con sinh năm 2010; Gia đình có 05 anh, chị, em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 15/10/2019, Nguyễn Tùng L uống bia với Lê Thị Bích N, Bùi Thanh L1, Lê Phước T và Dương Thị Bích T1 tại nhà của chị T1 thuộc ấp Bình H, xã Bình Thạnh T, huyện L. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, Trương Minh T2 là bạn của N đến. Lúc này L thấy mệt nên đi ra ngoài trước nhà nằm võng, còn L1 thì đi về nhà. Khoảng 20 phút sau, Lâm nghe tiếng la của N nên đi vào thì thấy N ném chén, đĩa trên

bàn tiệc xuống sàn nhà. L hỏi thì N nói “Thấy bạn bè bị đánh mà không bênh vực” rồi cả hai cự cãi nhau. L thấy mặt N đỏ và sung nên hỏi T1 và T thì T2 và T trả lời N bị T2 dùng tay đánh vào mặt và đập bể điện thoại của N. Thấy vậy L kêu T điều khiển xe mô tô chở L đến thị trấn L uống cà phê để tránh mặt và không cự cãi với N nữa, nhưng khi đến quán cà phê Bình P thuộc xã Bình Thạnh T, huyện L thì L kêu T chở L về quán cà phê Giọt Đ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đến trước quán cà phê Giọt Đ, L thấy T2 và N đang giằng co nhau trên cây cầu sắt bắc qua nhà chị T1, nên L xuống xe đi vào, trên đường đi L thấy một cái xuồng bằng kim loại dài 49cm có mũi vuốt nhọn đang dựng bên trái trụ lan can cầu, nên lấy cầm ở tay phải rồi đi đến cách T2 khoảng 1m đánh từ trên xuống trúng vào vùng cằm trái của T2 một cái gây thương tích thì được T1 và T can ngăn rồi chở T2 đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L. Còn L sau khi gây thương tích cho T2 xong để cái xuồng ngoài dọc cầu rồi chạy về nhà.

Ngày 16/10/2019, anh Trương Minh T2 viết đơn gửi đến Công an huyện L yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Tùng L và Lê Phước T về hành vi cố ý gây thương tích cho anh.

Đến ngày 30/10/2019, anh Trương Minh T2 đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng, thân điện thoại bị cong không mở nguồn được. Anh T2 trình bày điện thoại này bị hư hỏng do ngày 15/10/2019 bị Lê Phước T xô đẩy gây nên và yêu cầu T bồi thường.

Cơ quan điều tra thu giữ một cái xuồng bằng kim loại có chiều dài 49cm, loại cán tròn, mũi vuốt nhọn, đã qua sử dụng.

Kết quả giám định pháp y về thương tích số 379/TgT ngày 12/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận Trương Minh T2:

- Thương tích: Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm trái kích thước 2,3cm x 0,4cm sẹo lành, không dấu khuyết xương.

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu.

- Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Minh T2 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm). Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư.

- Kết luận khác: Sẹo vết thương phần mềm trên không ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại biên bản nhận dạng ngày 20/5/2020, bị cáo Nguyễn Tùng L xác định cây xuồng bằng kim loại bị rỉ sét dài 49cm, lưỡi dài 14cm, cán dài 35cm là hung khí Nguyễn Tùng L dùng để gây thương tích cho anh Trương Minh T2 vào ngày 15/10/2019.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Tùng L đi chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, bị cáo Nguyễn Tùng L có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Tùng L với tội danh, điều khoản và mức hình phạt 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và đã nộp toàn bộ tiền bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo biên lai thu tiền số 015995 ngày 07/10/2020. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo “Có tính chất côn đồ” và mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo L là phù hợp và có lợi cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tùng L, giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tùng L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 15/10/2019, Nguyễn Tùng L uống bia với N, L1, T và T1 tại nhà của chị T1 thuộc ấp Bình H, xã Bình Thạnh T, huyện L. Sau đó có T2 là bạn của N đến. Lúc này L thấy mệt nên nằm võng, còn L1 thì đi về nhà. Khoảng 20 phút sau, thì T2 và N xảy ra mâu thuẫn nên T2 đánh vào mặt của N. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L thấy T2 và N đang giằng co nhau trên cây cầu sắt bắc qua nhà chị T1, nên L lấy xuống bằng kim loại dài 49cm dựng bên trái trụ lan can cầu, đi đến cách T2 khoảng 1m đánh từ trên xuống trúng vào vùng cằm trái của T2 một cái gây thương tích, được mọi người can ngăn rồi chờ T2 đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L. Còn L sau khi gây thương tích cho T2 xong để cái xuống ngoài dốc cầu rồi chạy về nhà.

Kết quả giám định pháp y về thương tích số 379/TgT ngày 12/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Minh T2 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn với nhau nhưng chỉ vì có ý định bênh vực N và có rượu trong người nên bị cáo dùng cái xuống bằng kim loại đánh vào vùng người anh T2 gây thương tích. Bị cáo nhận thức được cái xuống bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, nhận thức được hành vi dùng cái xuống đánh vào cơ thể người khác là sẽ gây thương

tích, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện và hậu quả đã xảy ra làm cho Trương Minh T2 bị thiệt hại về sức khỏe với tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 02%, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi của bị cáo mặc dù gây thương tích cho bị hại 2% nhưng đã định khung trách nhiệm hình sự tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Tùng L về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và đã nộp toàn bộ tiền bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, tiền án phi hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo biên lai thu tiền số 015995 ngày 07/10/2020. Đây là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo “Có tính chất côn đồ” thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP và mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo L là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Về phần áp dụng pháp luật do có tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại cấp phúc thẩm. Tuy nhiên, để ổn định bản án Hội đồng xét xử không sửa án đối với phần này.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo L là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo L không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tùng L. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo L.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Tùng L đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tùng L phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện L (02 bản);
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cơ quan CSĐT CAH L;
- Cơ quan THAHS CAH L;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Minh Tùng